

Bản án số: 236/2019/HS-ST
Ngày 29 tháng 11 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Huỳnh Vĩnh Lộc – Phó Bí thư Huyện đoàn Cử Chi.
- Ông Nguyễn Ngọc Cảnh – Cán bộ hưu trí.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thanh Thi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 211/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 206/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Sơn Thanh T, sinh ngày 25/5/2003 tại tỉnh Bến Tre; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 44/20 Đình Hòa, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: ấp 7, xã M, huyện P, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; con ông Sơn Thanh Nh và bà Hồ Thị L; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 31/8/2019 cho đến nay. Hiện bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người giám hộ cho bị cáo: Ông Sơn Thanh Nh, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Ấp 7, xã M, huyện P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Đặng Văn Yêm – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bị hại:

1/ Hồ Lê Vĩnh Tr, sinh ngày 13/6/2006 (vắng mặt).

Người giám hộ: Ông Hồ Vĩnh K, sinh năm 1957.

Địa chỉ: 04 Đường số 120, ấp 5, xã M, huyện P, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Cao Triệu Q, sinh ngày 02/01/2006 (có mặt).

Người giám hộ: Ông Cao Thế V, sinh năm 1965 – Cha ruột của Q.

Địa chỉ: Ấp 2A, xã M, huyện P, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sơn Thanh T là đối tượng không có việc làm, do cần tiền tiêu xài nên T có ý định chiếm đoạt tiền của học sinh Trường Trung học cơ sở M, huyện P. Cụ thể, Học kỳ II năm học 2018-2019 và đầu năm học 2019-2020, T đã trực tiếp đe dọa đánh để lấy tiền của Hồ Lê Vĩnh Tr (sinh năm 2006) 10 lần, trong đó 09 lần 20.000 đồng và 01 lần 50.000 đồng, tổng cộng 230.000 đồng và lấy tiền của Cao Triệu Q (sinh năm 2006) 04 lần, tổng cộng là 80.000 đồng.

Ngoài ra, T đánh Q để Q sợ và kêu Q lấy tiền của Tr để đưa lại cho T. Q đã lấy của Tr 06 lần tổng cộng là 210.000 đồng, đưa cho T 130.000 đồng, còn lại 80.000 đồng thì Q được T chia tiêu xài riêng.

Như vậy, T đã chiếm đoạt của Tr tổng cộng là 230.000 đồng + 130.000 đồng = 360.000 đồng, chiếm đoạt của Q 80.000 đồng; còn Q chiếm đoạt của Tr 80.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 195/CT-VKS ngày 12/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố bị can Sơn Thanh T ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Sơn Thanh T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi giữ quyền công tố phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo T mức án từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù. Về dân sự, các bên đã tự giải quyết xong, không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Luật sư Đặng Văn Yêm trong quá trình tranh luận đã thống nhất với tội danh, điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng nguyên tắc xử lý người chưa thành niên phạm tội, hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn để có mức án nhẹ cho bị cáo.

Bị cáo Sơn Thanh T nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận và biết lỗi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào lời trình bày, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo Sơn Thanh T có hành vi đe dọa dùng vũ lực uy hiếp tinh thần của Hồ Lê Vĩnh Tr và Cao Triệu Q để chiếm đoạt số tiền 360.000 đồng của Tr và 80.000 đồng của Q. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời trình bày của bị hại, người giám hộ của bị hại. Ngoài ra, bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội đối với Tr và Q là những người sinh năm 2006, chưa đủ 16 tuổi.

Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố bị cáo Sơn Thanh T về tội danh, điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, với phương thức lợi dụng người bị hại chưa phát triển về mặt tâm sinh lý nên chủ động đe dọa dùng vũ lực để uy hiếp tinh thần của bị hại, buộc bị hại phải đưa tiền cho bị cáo. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản mà còn ảnh hưởng nặng nề đến tinh thần của bị hại, sự phát triển toàn diện của bị hại trong tương lai, làm cho dư luận xã hội bất an. Bị cáo với động cơ thỏa mãn tiêu xài cá nhân mà không quan tâm đến hậu quả mà hành vi bị cáo gây ra, hậu quả này bị cáo phải gánh chịu.

Xét trong vụ án này, bị cáo T có hành vi dùng vũ lực để yêu cầu Cao Triệu Q buộc Hồ Lê Vĩnh Tr đưa tiền cho bị cáo T, Q đã thực hiện theo yêu cầu của T buộc Tr đưa tiền để giao lại cho T và được T chia lại tiền tiêu xài. Hành vi của Q có dấu hiệu tội phạm nhưng do chưa đủ tuổi trách nhiệm hình sự nên cơ quan điều tra không khởi tố, cơ quan kiểm sát không truy tố, Hội đồng xét xử thấy phù hợp nên không xét.

Xét trong vụ án này, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và đến ngày xét xử đủ 16 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo T đã nhiều lần cưỡng đoạt tiền của Tr và Q, xúi giục Q là người chưa đủ 16 tuổi thực hiện hành vi chiếm đoạt nên đã phạm vào các tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần và xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định điểm g, o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại phiên tòa, bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện nộp lại số tiền chiếm đoạt nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về nghĩa vụ chịu án phí: Buộc bị cáo phải chịu một khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm là phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Luật phí, lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Sơn Thanh T phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

- Căn cứ Điểm c Khoản 2 Điều 170; khoản 1 Điều 101, Điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điểm g, o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt Sơn Thanh T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/8/2019.

- Áp dụng Khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Luật phí và lệ phí năm 2015, Điểm a Khoản 1 Điều 23, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm ngàn) đồng buộc bị cáo Sơn Thanh T phải chịu.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị cáo, bị hại, người bào chữa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; người bị hại vắng mặt thì thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Duy Trung